## Triển khai và thao tác CSDL

# Thực hiện tạo Trigger.

Tạo trigger mục đích validate input data của bài báo, trách trường hợp bài báo bị trùng lặp.

Sử dụng After Trigger được gọi tự động sau khi hành động insert dữ liệu vào CSDL thực hiện xong.

# Thực hiện tạo Index.

Tên bài báo được tìm kiếm nhiều nên được đánh chỉ mục.

Sử dụng Non-Unique index, Non-Clustered index được lưu trữ dưới dạng chỉ mục cột lưu trữ theo cụm.

# Thực hiện tạo stored procedure.

Query thực hiện tìm số lượng bài báo của mỗi phóng viên đã viết được thực hiện nhiều lần nên tạo 1 stored procedure.

Đặc điểm procedure không có tham số, trả về mã phóng viên, tên phóng viên, số lượng bài báo.

# Thực hiện tạo transaction.

Muốn insert 1 bài báo vào CSDL thì phải có mã biên tập viên, mã phóng viên. Nếu phóng viên, biên tập viên chưa có trong CSDL thì insert thông tin, sau đó mới insert bài báo đó.

Bắt đầu transaction là begin, tên được khai báo là @TranName, sau khi hoàn thành tất cả câu lệnh trong transaction thì commit dữ liệu bảo toàn trong CSDL.

# Thực hiện tạo function.

Tìm kiếm tên phóng viên đã viết bài báo ở trong bảng BAIBAO.

Tham số đầu vào là mã phóng viên, đầu ra là tên phóng viên đã viết bài.